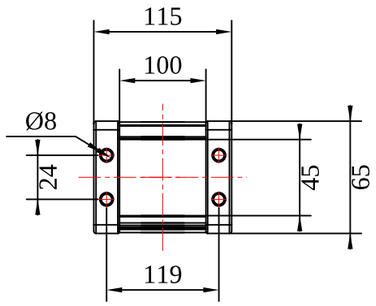
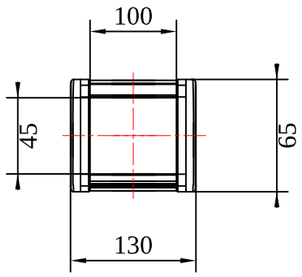
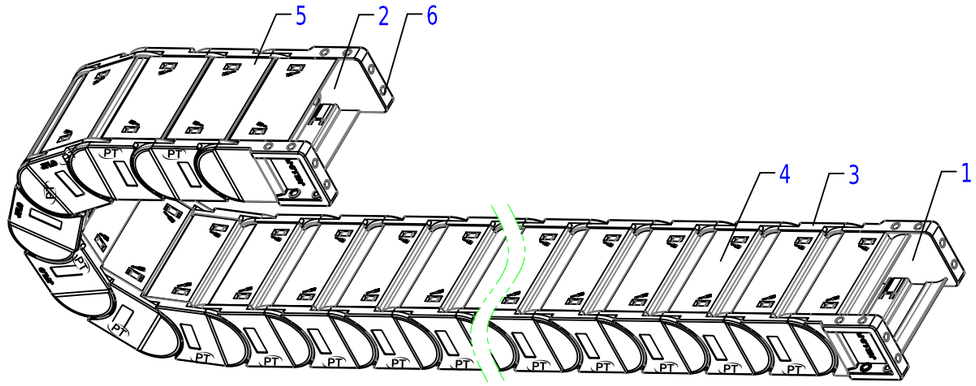
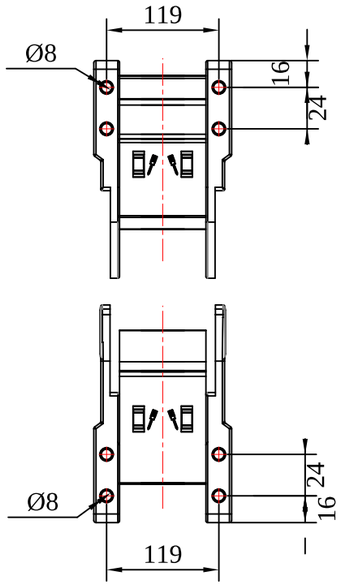
YÊU CẦU KỸ THUẬT

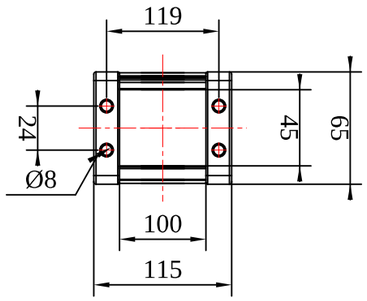
1. Đường kính cáp lớn nhất Ø40 mm;
2. Lỗ lắp: xem các hình đầu nối.

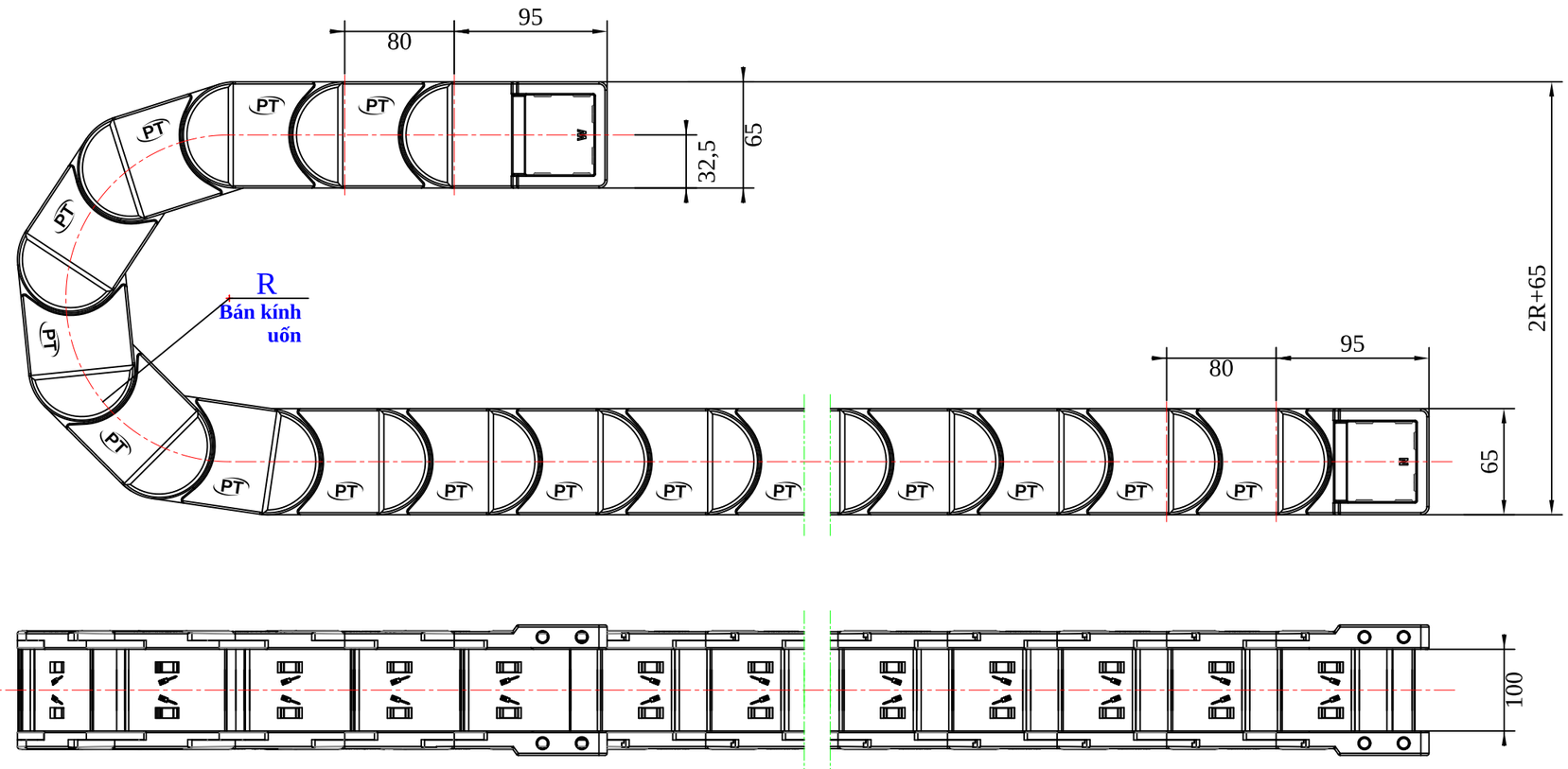












Đăng ký chi tiết dùng chung
Nhập liệu
Soát xét
Số bản gốc cũ
Số bản gốc
Ký
Ngày

TT	Tên gọi	Ký hiệu	Vật liệu	Màu	Số lượng	Ghi chú
6	Chốt nhôm	Ø6,2 × 8	AL	Màu nhôm	24	
5	Nắp đậy ngoài	T45.0.4-NN	PA6 GF30	Đen	17	
4	Nắp đậy trong	T45.0.4-NT	PA6 GF30	Đen	17	
3	Má xích (mặt bích)	T45.0.4-MX1/2	PA6 GF30	Đen	2 × 15	
2	Đầu nối di động	T45.0.4-ĐD	PA6 GF30	Đen	1	
1	Đầu nối cố định	T45.0.4-ĐC	PA6 GF30	Đen	1	

Bán kính uốn có thể chọn:
R75 R100 R125
R150 R200 R250
Rộng trong:
Bi100
Ghi chú: làm theo yêu cầu khách hàng; số lượng tính cho 1 m xích (15 mắt).

Ký hiệu	Số chỗ	Vùng	Số VB sửa đổi	Ký	Ngày
Phiên bản	A/1	Ký hiệu chiếu			
Vẽ			Tiêu chuẩn		
Kiểm tra					
Công nghệ			Duyệt		

PA6 GF30

T45.0.4
BẢN VẼ KẾT CẤU

Giai đoạn	Tỷ lệ	SL	Khối lượng

T45.0.4

Tổng số: 1 tờ Tờ số: 1

CÔNG NGHIỆP
PT VIỆT NAM